TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN CHẤN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2018/HNGĐ - ST
Ngày 27-9-2018
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Sa Quang Phụng.
2. Ông Hà Biên Cương.

***-Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Tiến Thành - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái *tham gia phiên tòa* : Ông Hà Lập Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2018/TLST - HNGĐ, ngày 12/6/2018 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXX ST- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2018/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 43/2018/TB-TA ngày 14 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tống Thị H, sinh năm 1983.
Địa chỉ: Bản Đ, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Bị đơn: Anh Hà Văn B, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Bản Đ, xã P, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Tống Thị H trình bày: chị và anh Hà Văn B chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 đến năm 2016 tại thôn Điệp Q, xã P, huyện V nhưng không ra Ủy ban nhân dân xã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật mà chỉ tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Trong thời gian chung sống do tính tình không hợp, vợ chồng không có con nên nảy sinh nhiều mâu thuẫn, anh B thường xuyên đi khỏi nhà, chị đã về nhà bố mẹ đẻ sống từ tháng 10 năm 2016 cho đến nay. Tại phiên tòa chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Tại Biên bản lấy lời khai bị đơn anh Hà Văn B thừa nhận việc anh và chị Tống Thị H chung sống như vợ chồng đúng như chị H đã trình bày. Từ tháng 10/2016 chị H đã về nhà bố mẹ đẻ sống, nay chị H xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn và bị đơn tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần 2 không có lý do đã vi phạm khoản 15 Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 xét xử vắng mặt anh Hà Văn B.Về luật nội dung căn cứ khoản 1 Điều 14; khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện của chị H: tuyên bố không công nhận chị Tống Thị H và anh Hà Văn B là vợ chồng. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.Về án phí dân sự sơ thẩm chị Hóa phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án số: 150/TB-TLVA ngày 12/6/2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXX ST- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018; Quyết định hoãn phiên Tòa số 55/2018/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 và Thông báo mở lại phiên Tòa số 43/2018/DSST - TB ngày 14 tháng 9 năm 2018 hợp lệ nhưng tại phiên tòa hôm nay anh Hà Văn B vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa chị Tống Thị H không yêu cầu hoãn phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn do đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh Hà Văn B.

[2] Nguyên đơn chị Tống Thị H và bị đơn anh Hà Văn B chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 tại thôn Đ, xã P, huyện V, tỉnh Yên Bái, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân xã P và Ủy ban nhân dân xã T, huyện V đã xác nhận chị Tống Thị H và anh Hà Văn B không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại Điều 14 khoản 1 và Điều 53 khoản 2 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì việc chung sống như vợ chồng giữa chị H và anh B không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Yêu cầu của chị H được Tòa án chấp nhận và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Tống Thị H và anh Hà Văn B.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Tống Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 14; khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị **Tống Thị H** và anh **Hà Văn B**.

2. Về án phí: Chị Tống Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2013/07271 ngày 12/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V tỉnh Yên Bái, chị H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Tống Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Hà Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Đào Thị Minh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- CCTHADS huyện Văn Chấn;
- Các đương sự;
- UBND xã Phúc Sơn;
- UBND xã Thạch Lương;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Minh Hải